



Thư của Tu hội Đồi Nữ

THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Chị em thương mến,

Chúng tôi dự định thực hiện hai lá thư về những chứng từ sống niềm hy vọng của chị em chúng ta - các hội viên sống thánh hiến giữa lòng trần thế. Tuy nhiên, vì thiếu thời gian nên chúng tôi không đạt được điều dự tính. Mong chị em thứ lỗi!

Nay, với lá thư này, chúng tôi chia sẻ chứng từ của một vài chị em trong Tu hội. Lá thư tiếp theo sẽ dành riêng để thông tin về đời sống và hoạt động của Tu hội.

Mến chúc chị em có những giây phút đọc thật thú vị!

Marie

Những người lữ hành của niềm hy vọng giữa bóng tối

Khi tôi bắt đầu viết những dòng chia sẻ này, Giáo hội đang mừng lễ Đức Mẹ Trên Đường (*Madonna della Strada*) - một lễ kính rất thân thương với tất cả những ai thuộc gia đình Inhã và cả nhiều người khác. Hình ảnh Đức Mẹ Trên Đường thật đẹp và thật ý nghĩa, như phong nền của những điều tôi muốn chia sẻ với chị em hôm nay. Mẹ là Đấng chúng ta vẫn cầu xin:

“Xin Mẹ chỉ cho con đường con phải đi”, trong khi chúng ta tiếp tục hành trình làm “người lữ hành của niềm hy vọng” trong năm thánh đặc biệt này.



Một linh mục Dòng Tên người Canada đã diễn tả thật sâu sắc:

“Chúng ta được mời gọi nên giống Đức Maria, Mẹ của Đức Giêsu:

Mẹ mang Đức Kitô đến cho thế giới.

Mẹ chia sẻ Đức Kitô với thế giới. Mẹ chịu đau khổ với Đức Kitô trong thế giới. Mẹ được thông phần vào sự phục sinh của Người, và trở nên một phần của cộng đoàn, nơi Đức Kitô Phục



Lạy Chúa, xin ban cho con hôm nay ơn lành này: đừng để điều gì có thể khuấy động bình an sâu thẳm trong lòng con; nhưng xin cho con biết nói lời vui tươi và khích lệ, biết gieo niềm an vui và hy vọng cho từng người con gặp gỡ, để họ nhận ra kho tàng ẩn sâu nơi chính họ.

Xin giúp con, lạy Chúa, biết hướng nhìn về gương mặt chan hòa ánh sáng của Ngài, ngay cả khi con phải đối diện với những biên cố khó khăn, vì không có gì xảy ra mà không thể trở nên nguồn thiện hảo được giấu kín.

Xin cho con, trong từng khoảnh khắc của ngày sống này, biết trao tặng một khuôn mặt tươi sáng và một nụ cười thân ái cho mỗi người con gặp - những người con của Chúa và anh em của con.

Xin ban cho con một con tim thật rộng mở: đủ lớn để không mãi nhai lại nỗi đau của mình, đủ cao quý để không giữ lòng oán hận, đủ mạnh mẽ để không run sợ, và đủ bao dung để không khép lại trước bất kỳ ai.

Lạy Chúa, con cầu xin những ơn này cho mọi người đang chiến đấu hôm nay, để hận thù giảm bớt và tình yêu lớn lên.

Xin mở mắt chúng con để nhận ra Đấng Vô Hình, để không điều gì có thể lay chuyển niềm lạc quan của những ai tin vào Chúa và tin vào con người, hy vọng nơi Chúa và hy vọng nơi con người.

Sœur Emmanuelle

Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới



Sinh tiếp tục hiện diện giữa thế giới”

Tháng Hai và tháng Ba năm nay, tôi trở lại Palestine, nơi tôi đã sống hơn ba mươi năm. Từ khi rời vùng đất này vào năm 2020 để trở về Toronto, năm nào tôi cũng tìm dịp quay lại ít nhất một lần, ở lại một thời gian dài. Cách nào đó, Palestine là một trong những “ngôi nhà” của tôi.



Nhiều người hỏi tôi: “*Bây giờ sống ở đó ra sao?*” Một số khác lại hỏi: “*Sao chị còn quay lại đó? Chị không sợ sao?*” Ai cũng biết về bạo lực, áp bức và sự tàn phá đang đè nặng trên mảnh đất nhỏ bé này. Nhưng giữa những bóng tối và đồ nát ấy, vẫn có một dân tộc khao khát được sống, như mọi dân tộc khác.

Tôi mời bạn cùng đi với tôi trong một cuộc hành trình nhỏ tại Palestine.

Bước qua trạm kiểm soát quân sự nặng nề để vào Bêlem, tôi đến ngay tu viện nơi tôi sẽ ở lại năm tuần - cũng chính là nơi tôi đã từng sống hơn mười năm trước đây. Các nữ đan sĩ Benedictine Hy Lạp-Công giáo ở đây có sứ mạng đặc biệt: “hiện diện như lời cầu nguyện

dưới chân bức tường”. Ngay bên ngoài cổng tu viện là một đoạn của bức tường ngăn cách - khối bê tông cao chín mét, âm thầm nhắc nhở về sự chiếm đóng quân sự mà người dân Palestine đang phải chịu.

Tôi bấm chuông, một nữ tu ra mở cổng. Ngay lập tức, cả cộng đoàn - năm chị em - ủa ra đón tôi bằng những vòng tay, nước mắt và sự ấm áp khôn tả. “Thật vui khi gặp lại chị! Tụi em gần như quên cảm giác được đón khách rồi. Hơn một năm rồi nay, không còn đoàn hành hương hay khách nào đến nữa”. Tôi đứng lặng, nước mắt rung rung. Dù xa cách, dù nhiều tháng không gặp, chúng tôi vẫn là chị em của nhau - những người đã cùng sống, cùng cầu nguyện và cùng tin tưởng nơi Chúa Giêsu, suốt bao năm tháng.

Giữa ốc đảo bình an của tu viện, kê bên súng đạn, quyền lực và bức tường áp bức, tôi nhận ra sâu xa hơn ơn gọi của mình trong Tu hội Đồi Thánh Tâm Chúa Giêsu: ở lại trong ốc đảo của Trái Tim Chúa Giêsu, ngay giữa những thách đố của thế giới, gần gũi với những ai đang chịu đau khổ.



Ở Bêlem, nơi Đức Giêsu từng



chia sẻ cuộc sống với những người bé nhỏ và bị tổn thương, tôi cảm thấy một sự khẩn thiết của Tin Mừng. Những kinh hoàng ở Gaza chỉ cách đây một giờ xe chạy - nhưng thực ra, chúng ở ngay trong phòng khách của mọi người, hiện lên mỗi ngày trên những màn hình khổng lồ. Và bây giờ, bạo lực ấy đang lan đến tận vùng Bờ Tây, gieo rắc sợ hãi, chia lìa và mất mát.

Trong hoàn cảnh ấy, nói về hy vọng dường như là điều nghịch lý. Nhưng chính lúc này, chúng ta được mời gọi làm người lữ hành của niềm hy vọng, bước đi trên con đường dẫn ta vào sâu hơn trong Trái Tim Chúa Giêsu, và sâu hơn vào thế giới mà ta đang sống - trong niềm tín thác vào lòng thương xót của Thiên Chúa. Sau nửa giờ đi bộ qua những con đường nhỏ của Bêlem, tôi đến nhà thờ Giáng Sinh. Bước xuống hang đá, nơi hai ngàn năm trước Chúa Giêsu đã chào đời, tôi được bao phủ bởi sự thinh lặng sâu thẳm. Giữa một thế giới đầy hỗn loạn, Ngài đã đến như một trẻ thơ bé nhỏ và mong manh, trong vòng tay của Mẹ Maria.



Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới

Sự tĩnh lặng của hang đá tương phản rõ với tiếng động ồn ào bên ngoài, đôi khi là tiếng trực thăng quân sự hay xe jeep chở lính chạy ngang qua.

Cách nhà thờ vài bước là Cộng đoàn L'Arche Bêlem, có tên



tiếng Ả Rập là *Ma'an lil-Hayat* - nghĩa là "Cùng nhau để sống."

Đây là nơi những người có và không có khuyết tật trí tuệ sống và làm việc cùng nhau. Tên cộng đoàn mang hai ý:

1. *Chúng ta sẽ ở cùng nhau suốt đời.*



2. *Bằng việc ở cùng nhau, chúng ta trao ban sự sống cho nhau.*

Cộng đoàn đón tiếp cả người Hồi giáo và Kitô hữu.

Khi tôi vừa bước vào, niềm vui bùng lên: hát ca, nhảy múa, kể chuyện, mời trà, rồi cùng cầu nguyện với tám lòng chan chứa biết ơn. Sau hơn một năm rưỡi không có khách, họ vui mừng như được sống lại khi thấy một khuôn mặt thân quen.

Niềm vui ấy là linh hồn của mọi

cộng đoàn L'Arche, và ở Ma'an lil-Hayat, niềm vui trở thành nguồn hy vọng giữa bất ổn, nguy hiểm và lo âu. Tôi hỏi Haytham, một thành viên khuyết tật của cộng đoàn, về đời sống hiện nay. Anh sống trong trại tị nạn ở Bêlem. Anh ngập ngừng một lúc rồi nói: "Cuộc sống không dễ dàng. Ban đêm, hầu như tối nào lính Israel cũng vào trại, buộc các gia đình phải ra ngoài trong mưa lạnh, rồi họ đập phá mọi thứ - bàn ghế, tivi, tủ lạnh, giường... Có khi họ bắt đi một số người, và chẳng ai biết họ bị đưa đi đâu, hay bao lâu mới trở về. Sau những đêm như thế, tôi không thể ngủ, cũng không dám ra khỏi nhà. Nhưng khi có thể, tôi rất vui được đến cộng đoàn. Tôi cần bạn bè của tôi."

Nghe anh nói, tôi hiểu rằng Ma'an lil-Hayat thật sự là một dấu chỉ của niềm hy vọng: nơi niềm vui, tình bạn và sự hiện diện đơn sơ vẫn có thể nở hoa giữa khổ đau.

Vài ngày sau, tôi đến Malja, một cơ sở chăm sóc người khuyết tật ở Bêtania - quê hương của Maria, Matta và Ladarô. Vì bạn tôi ở Ma'an lil-Hayat không có giấy phép vào Giêrusalem, chúng tôi phải đi



đường vòng qua sa mạc Wadi Nar - con đường quanh co, nhiều trạm kiểm soát, không



biết khi nào sẽ bị chặn.

Tại Malja, hơn bảy mươi người khuyết tật sinh sống. Tôi ngồi cùng khoảng mười người bạn cũ, phần lớn ngồi xe lăn. Chúng tôi pha cà phê Ả Rập, kể chuyện cũ, nhắc tên những



người đã khuất. Một người hỏi:

"Chị em quen nhau bao lâu rồi?"

Tôi tính nhanh và bật cười:

"Tin được không, bốn mươi năm rồi đấy! Từ năm 1985."

Chúng tôi cùng mỉm cười. Tôi chợt nhận ra: những tình bạn bền bỉ là một hình thức khác của hy vọng.

Một người bạn - tôi xin gọi là Amal - kể rằng hai người anh, một chị dâu và bốn đứa cháu của chị vừa chết trong vụ đánh bom ở Gaza. Amal đau đớn đến nỗi không nói nên lời. Chúng tôi chỉ ngồi bên nhau trong thinh lặng, rồi cùng cầu nguyện: cho những ai đang

Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới



than khóc, cho những ai đói khát, và cho những em nhỏ.

Những ngày ở Palestine đánh thức trong tôi nhiều cảm xúc trái ngược: nỗi buồn sâu xa, thậm chí là phần nộ, khi chứng kiến bất công và khổ đau; niềm vui thăm sâu, khi được ở giữa “dân của tôi”; và một ước muốn thiết tha: trở nên sự hiện diện của niềm an ủi, giữa những người sống trong sợ hãi và bất định.

Tôi biết mình không thể thay

đổi thế giới, nhưng tôi học được rằng tình bạn chân thành và sự hiện diện âm thầm có thể trở thành một dấu chỉ mạnh mẽ của hy vọng - nhắc con người rằng ánh sáng vẫn còn đó, ngay cả giữa bóng tối sâu nhất.

Tôi trở lại đoạn mà tôi đã bắt đầu, xin Mẹ Maria, Mẹ của Đức Giêsu, dẫn chúng ta đi trên con đường của niềm hy vọng.

Như Mẹ Maria, Mẹ của Đức Giêsu:
Mẹ mang Đức Kitô đến cho thế giới.

Mẹ chia sẻ Đức Kitô với thế giới.

Mẹ đau khổ với Đức Kitô trong thế



giới.

Mẹ được dự phần vào sự Phục Sinh của Người, và trở nên một phần của cộng đoàn, nơi Chúa Phục Sinh tiếp tục hiện diện trong thế giới hôm nay.

Kathy, vùng Mỹ - sống tại Canada, thành viên cộng đoàn L'Arche

Cộng đoàn L'Arche là nơi những người khuyết tật và lành lặn sống, làm việc và cùng nhau xây dựng tình huynh đệ. Kathy đã phục vụ tại L'Arche ở Palestine suốt 35 năm, như một người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới.



Niềm Vui Của Hy Vọng

Sau khi tuyên khấn lần đầu, tôi được mời tham gia vào nhóm nhân viên mục vụ của giáo hạt, nơi tôi cùng hiện diện trong các buổi gặp gỡ khác nhau. Hầu hết những người trong nhóm đều là tu sĩ



thuộc các dòng tu khác nhau trong giáo hạt. Tôi tự hỏi: là một người tận hiến giữa đời, không mặc tu phục, làm sao tôi có thể cộng tác với các linh mục, tu sĩ nam nữ, những người mặc áo dòng và được giáo dân cũng như người ngoài xã hội rất quý trọng, trong một môi trường và nền văn hoá mà đời sống thánh hiến giữa đời vẫn còn là điều mới mẻ?

Đó là một nỗi băn khoăn thường xuyên trong lòng tôi. Trong những buổi gặp đầu tiên, tôi cảm thấy mình thật lạc lõng.

Trong vài hoạt động mục vụ, khi cùng làm việc với các tu sĩ mặc tu phục để phục vụ giáo dân, tôi cảm nhận rõ ràng ánh nhìn coi thường từ một số người, trong khi các tu sĩ mặc tu phục thì lại được đón tiếp rất niềm nở. Chính lúc ấy, tôi đã sớm nhận ra rằng mình cần sống tốt đẹp ơn gọi tận hiến giữa đời, giữa anh chị em tu sĩ và giữa giáo dân, luôn ghi nhớ rằng Chúa Kitô chính là “người tận hiến giữa đời” đầu tiên và tuyệt hảo nhất. Kể từ đó, tôi cảm thấy tự hào hơn về ơn gọi của mình và không còn e ngại khi khẳng định căn tính ấy.



Nhiều người tỏ ra rất tò mò và muốn hiểu thêm về ơn gọi đặc biệt này trong



Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới

Tu hội Đồi Thánh Tâm Chúa Giêsu. Tôi không bỏ qua cơ hội để chia sẻ, vì đối với nhiều người, đây là lần đầu tiên họ nghe nói đến hình thức sống thánh hiến này. Nhờ đó, tôi đã xây dựng được những mối tương quan tốt đẹp với các linh mục và tu sĩ mặc tu phục, và hiện nay tôi cùng cộng tác với một số người trong các đề tài mục vụ như ơn gọi, bác ái...

Tất cả trở thành một không gian khám phá, gặp gỡ huynh đệ và cơ hội lớn cho tôi. Tôi nhận ra rằng Giáo Hội - người Mẹ của chúng ta - thực sự có tất cả để dẫn đưa ta về Nước Trời. Như Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói: “Cùng nhau tiến bước trong hiệp nhất giữa muôn vẻ đa dạng - đó chính là một kho tàng”.

Chantal Adiko – Bénin



Chúng ta được Thiên Chúa dựng nên như “những

viên đá sống động” (1 Pr 2,5), được gọi qua Bí tích Thánh Tẩy để cùng nhau xây dựng ngôi nhà của Thiên Chúa - một cộng đoàn huynh đệ, chan hòa trong Thần Khí hiệp nhất, và biết đón nhận, cùng chung sống trong đa dạng. Thánh Augustinô đã nói: “Giáo Hội được hình thành bởi tất cả những ai sống hòa hợp với anh chị em mình và biết

yêu thương tha nhân” (Bài giảng 359,9).

Anh chị em thân mến, ước mong đây cũng là khát vọng đầu tiên và sâu thẳm nhất của chúng ta: *một Giáo Hội hiệp nhất, trở nên dấu chỉ của sự hiệp thông, một men nhỏ góp phần hàn gắn và hòa giải thế giới.*

Thế giới hôm nay vẫn còn quá nhiều chia rẽ và tổn thương - do hận thù, bạo lực, thành kiến, nỗi sợ người khác, và do náo trạng kinh tế khai thác tài nguyên trái đất, đẩy người nghèo ra bên lề xã hội. Giữa lòng thế giới ấy, chúng ta được mời gọi trở nên một nhóm men nhỏ của hiệp nhất, của tình huynh đệ, của sự cảm thông. Với khiêm tốn và niềm vui, ta muốn nói với thế giới rằng: Hãy nhìn về Đức Kitô! Hãy đến gần Người! Hãy đón nhận Lời Người - Lời soi sáng và an ủi! Đức Kitô mời gọi ta đón nhận tình yêu của Người, để trở nên một gia đình: *trong Đức Kitô, chúng ta là một*, nơi mọi khác biệt đều được đón nhận và tôn trọng. Đây là hành trình chúng ta cùng nhau tiến bước - với nhau trong Giáo Hội, và cùng với các Giáo hội Kitô khác, với những người đang tìm kiếm Thiên Chúa trên các nẻo đường khác nhau, với tất cả những ai thiện chí và khao khát hòa bình, để cùng nhau xây dựng một thế giới mới tràn đầy an bình và yêu thương.

Đó chính là tinh thần truyền giáo cần thấm đẫm trong đời sống của chúng ta: không khép kín trong nhóm nhỏ, không tự cho mình là cao hơn thế giới, nhưng trao ban cho mọi người tình yêu của Thiên Chúa, để xây dựng một sự hiệp nhất tôn trọng sự khác biệt, nâng niu câu chuyện đời riêng của mỗi người, và trân trọng văn hóa, truyền thống của mọi dân tộc.

Anh chị em thân mến, đây là thời khắc của Tình Yêu!

(Trích bài viết của Đức Thánh Cha Lêô XIV - 18.5.2025)

Niềm Hy Vọng Giữa Đồi Thường

Cách đây vài tháng, một người phụ nữ rất nói nhiều, đang ở trong tình trạng tuyệt vọng, đã nhờ chúng tôi đến nhà chị để cầu nguyện xin ơn bảo vệ. Cùng với cha trừ quỷ, tôi đến thăm chị và cậu con trai 8 tuổi bị khuyết tật nặng đến mức chị không thể rời mắt khỏi con. Chị đang chờ được chuyển đến một căn hộ xã hội khác.



Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới



Vài tuần sau, chị xin được lãnh nhận Bí tích Thêm sức và được rước lễ. Còn con trai chị, nay đã được vào một trung tâm hỗ trợ việc làm cho người khuyết tật, đang theo học chương trình chuẩn bị lãnh Bí tích Rửa tội. Hành trình này khá tế nhị và đòi hỏi nhiều kiên nhẫn nơi những người đồng hành, nhưng giờ đây sắp đến hồi kết. Vị linh mục - nay cũng là cha giải tội của chị - đã nói với tôi: “Chị ấy vượt xa chúng ta nhiều lắm.”



Trong đời sống hằng ngày, chính niềm hy vọng giúp tôi không bị nhận chìm giữa khó khăn và thử thách. Nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, tôi có thể đứng vững, được soi sáng và được Người thôi thúc từng ngày, để phục vụ tha nhân. Tất cả là một hành trình của niềm tin thác và lời tạ ơn không ngừng dâng lên Đức Kitô, Đấng là Chúa của thời gian và lịch sử.

Marie-Thérèse Valerenberghe, Pháp (đang phục vụ trong sứ vụ trì quý của giáo phận)

Niềm tin và niềm hy vọng của tôi

Păng Tiêng là một bản làng của người dân tộc thiểu số K'Ho, cách trung tâm thành phố Đà Lạt 30 cây số về phía Tây Bắc, là nơi tôi được sinh ra và lớn lên. Như một kế hoạch được chuẩn bị từ đời đời, Chúa vùi tôi vào nơi đây - một người con của buôn làng, một người được thánh hiến cho Chúa và cho Giáo hội.



Người dân làng tôi sống chan hòa với nhau trong cộng đồng và giữa thiên nhiên. Bên cạnh đức tin Kitô giáo, họ vẫn tin rằng trong tự nhiên tồn tại một lực lượng siêu nhiên nào đó chi phối cuộc sống thường nhật của họ. Vì thế, dù đức tin đã trưởng thành dần qua từng thế hệ, họ vẫn ít nhiều giữ lại những tập tục do tổ tiên truyền lại, đặc biệt trong các nghi lễ như ma chay và cưới hỏi. Đã có những lúc tôi chọn bước đi ngược dòng, rời bỏ sự an toàn của bản thân để giúp dân làng mình hiểu được giá trị văn hóa của những tập tục truyền thống, dần từ bỏ những tập tục nhuộm màu mê tín dị đoan và sống đúng với niềm tin Kitô giáo mà họ tuyên xưng.

Nhận thức rõ sứ mạng của mình trong công việc, tôi không ngừng trau dồi chuyên môn và nghiệp vụ để chu toàn những trách nhiệm được giao. Nếu chỉ dừng lại ở đó, thì có lẽ việc mưu sinh đối với tôi cũng không quá khó khăn. Tuy nhiên, Chúa đã đặt tôi - một tu sĩ, đồng thời là một giáo viên mầm non - tại buôn làng Păng Tiêng, và điều đó chắc chắn không phải là sự tình cờ. Có những khái niệm, đối với tôi là sứ mạng của “nắm men vùi trong đấu bột”, nhưng trong mắt đồng nghiệp lại bị xem là lập dị. Chẳng hạn như: lương tâm nghề nghiệp, sự hy sinh vì trẻ thơ, lối sống giản dị không xa hoa, lối sống chân thật không xu nịnh... Chính những

điều đó khiến tôi thường xuyên bị gièm pha, ganh tỵ. Đôi khi tôi tự hỏi: Vì sao việc mưu sinh lại nhiều gian nan, trắc trở đến thế? Vượt qua những khó khăn ấy là cả một cuộc chiến đấu có cả nước mắt lẫn niềm vui. Cầu nguyện, phân định, đồng hành thiêng liêng và can đảm chọn lựa - đó là cách để tôi sống giữa đời mà không thuộc về đời, cùng bước đi với tập thể nhưng không thỏa hiệp.

Với niềm tin và hy vọng vững vàng, tôi xác tín rằng bản thân tôi, gia đình tôi, buôn làng nơi tôi đang sống, những em nhỏ tôi đang chăm sóc, các đồng nghiệp và cả những vị cấp trên của tôi - tất cả đều có một vị trí đặc biệt trong tình yêu thương vô biên của Thiên Chúa. Tôi tin rằng Ngài đang dẫn dắt cuộc đời mỗi người theo cách thức nhiệm màu riêng của Ngài. Xin dâng lời tạ ơn Thiên Chúa, vì cuộc đời tôi có Ngài và tôi được thuộc về Ngài. Xin thêm lời cầu nguyện cho tôi và cho buôn làng Păng Tiêng thân yêu của tôi.



Lucia Sra

Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới



Người Lữ Hành Trong Niềm Hy Vọng

Đức tin hay niềm hy vọng đến trước? Đức tin là một hồng ân của Thiên Chúa. Chúng ta đã nhận được lời hứa của Người: “Thầy là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống” (Ga 14,6). “Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20). “Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi” (Mt 16,18).



Mục đích của đời người chúng ta là nhận biết Thiên Chúa, yêu mến Người và thực thi thánh ý của Người. Và thánh ý đó là để chúng ta được hưởng sự sống đời đời bên Người (Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo, số 1721). Chính trên những lời hứa ấy mà niềm hy vọng của chúng ta được xây dựng.

Đức tin đôi khi đến từ lý trí: tôi biết mình tin vào ai. Còn niềm hy vọng trào dâng từ sâu thẳm tâm hồn - nó mang chiều kích rất con người. Đức tin có thể như hạt giống được gieo, nhưng nếu không được vun trồng bằng hy vọng, nó sẽ không mọc lên. Hy vọng chính là ước muốn mãnh liệt được nhìn thấy điều mà ta tin tưởng thành hiện thực. Theo một cách nào đó, hy vọng là sự kiên trì: nó chịu đựng thử thách, nhưng cũng chọn niềm vui. Hy vọng là hoa trái của đức tin được tôi luyện.



Ý định của Thiên Chúa đang sống động trong chúng ta. Chúng ta “hy vọng điều tốt nhất”, vì đức tin nói với chúng ta rằng điều tốt nhất chính là điều Thiên Chúa muốn cho ta. Mọi sự xảy đến đều có thể góp phần vào điều thiện hảo của chúng ta.

Trong những giờ phút tăm tối, ta dễ bị cám dỗ để cúi đầu xuống, nhưng chính khi ấy, ta được mời gọi ngẩng mắt nhìn lên Trời. Ta không bao giờ đơn độc; đôi khi, chính Chúa Giêsu đến với ta qua những con người khác. Đời sống huynh đệ nuôi dưỡng niềm hy vọng. Chúng ta được nối kết với nhau bằng những sợi dây của sự gặp gỡ, của gia đình, của hiệp thông. Chỉ trong giây lát thôi, ta cũng có thể liên kết với nhau trong tình yêu của Thiên Chúa.



Khi đối diện với thử thách hay mất mát, ta cần dựa vào những người xung quanh, mở lòng đón nhận sự hiện diện của họ. Lòng tin tưởng và sự trung tín với tha nhân gắn liền với niềm tin tưởng của ta vào Thiên Chúa. Ta cần để cho Thiên Chúa hành động trong đời mình, và tiếp tục tin, cả khi đang ở trong đêm tối.

Chúng ta không thể sống mà không có niềm hy vọng. Đôi khi, nó chỉ là lời đáp khê khàng của trái tim trước ân huệ của đức tin.

Chúng ta tin vào lòng thương xót của Thiên Chúa. Dù có sa ngã, ta vẫn tiếp tục tin thác. Phêrô đã chối Thầy và khóc lóc cay đắng, nhưng ông vẫn tin vào tiếng gọi của Chúa Giêsu mời ông thả lưới một lần nữa. Khi thế gian chỉ thấy bóng tối, thì chính đức tin dẫn ta đến niềm hy vọng.

Các hội viên Vùng Mỹ và Canada

*Hạnh phúc thay quốc gia được CHÚA làm Chúa Tể,
hạnh phúc thay dân nào Người chọn làm gia nghiệp.
Từ trời cao nhìn xuống, CHÚA thấy hết mọi người.
Từ thiên cung Chúa ngự, Chúa dõi theo người thế.
Lòng mỗi người, chính Chúa dựng nên,
việc họ làm, Chúa thông suốt cả.*

*Tâm hồn chúng tôi đợi trông CHÚA,
bởi Người luôn che chở phù trì.
Vâng, có Người, chúng tôi mừng rỡ,
vì hằng tin tưởng ở Thánh Danh.
Xin đổ tình thương xuống chúng con, lạy CHÚA,
như chúng con hằng trông cậy nơi Ngài.*

(Thánh vịnh 33)



Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới

Gieo hạt nơi vùng cao

Lần đầu tiên tôi đặt chân đến một vùng đất xa xôi, heo lánh - nơi sinh sống của bà con dân tộc thiểu số vùng cao. Cha xứ đã gửi tôi đến ở với một gia đình duy nhất có đạo trong vùng. Ý thức sứ mạng mà Chúa trao ban, tôi bắt đầu từng bước nhỏ: buổi tối, tôi cùng gia đình đọc Lời Chúa và lần chuỗi Mân Côi. Ban ngày, tôi đi thăm hỏi các gia đình trong khu vực, không phân biệt tôn giáo. Nhờ những cuộc gặp gỡ ấy, tôi phát hiện có khoảng 10 gia đình vốn là người Công giáo, nhưng đã lâu không còn sống đức tin nữa.

Thú thật, những ngày đầu ở đây, lòng tôi đầy những âu lo: dân cư thưa thớt, không có nhà thờ, không có Thánh lễ, bất đồng ngôn ngữ... và nhất là, nhiều người chưa từng biết đến Chúa. Tôi cảm thấy mình quá nhỏ bé, có lúc nản lòng và tự hỏi liệu mình có làm được gì chẳng.



Nhưng rồi, tôi chọn hiện diện với họ một cách thật gần gũi. Tôi cùng gia đình lên nương, lội suối, làm rẫy, chia sẻ từng bữa cơm đạm bạc, từng niềm vui nỗi lo thường nhật. Với tôi, nếp sinh hoạt quen thuộc thay đổi, điều kiện thiếu thốn trăm bề. Nhưng chính trong hoàn cảnh ấy, tôi cảm nhận được lòng mình dần được kéo ra khỏi sự e dè, và được lấp đầy bởi một khát vọng lớn: loan báo Tin Mừng cho người nghèo.



Tôi không còn nghĩ đến mệt mỏi, chỉ thấy lòng được thôi thúc tiếp tục gặp gỡ, trò chuyện, nâng đỡ những người chưa biết Chúa, và cả những người đã từng biết Ngài nhưng vì cuộc sống mà xa rời Giáo hội. Tôi bắt đầu cảm nhận một điều sâu xa: chính Chúa Thánh Thần đang làm việc - âm thầm nhưng mạnh mẽ. Ngài đánh thức đức tin nơi những tâm hồn tưởng chừng nguội lạnh, khơi dậy nơi họ lòng khao khát muốn trở về với Chúa và lãnh nhận các bí tích.



Và rồi, vào Chúa Nhật thứ V mùa Chay năm 2025, một dấu ấn đẹp đẽ đã xảy ra. Tại chính vùng đất từng xa lạ với Tin Mừng ấy, một Thánh lễ thật trang nghiêm và sốt sắng được cử hành. Trong Thánh lễ, có 7 anh chị em dự tòng lãnh nhận Bí tích Rửa Tội; 20 người đã xa lìa Chúa từ 10 đến 40 năm được giao hòa cùng Ngài qua Bí tích Hòa Giải; 15 bạn trẻ, tuổi từ 8 đến 17, bắt đầu tham gia lớp giáo lý căn bản để tìm hiểu về Chúa và Hội Thánh.



Tôi không thể diễn tả hết sự xúc động trong lòng. Tạ ơn Chúa, vì Ngài đã không để cho niềm hy vọng nơi tôi trở nên vô ích. Đúng như lời Thánh Phaolô: “Niềm hy vọng không làm thất vọng” (Rm 5,5). Tình yêu và ơn Chúa luôn đủ cho những ai tín thác nơi Ngài.

Nhìn lại hành trình nơi vùng cao ấy, tôi nhận ra rằng: Chúa không đòi tôi làm điều lớn lao. Ngài chỉ cần tôi can đảm gieo một hạt giống nhỏ, trong âm thầm và tín thác. Và chính Ngài là Đấng âm thầm tưới tắm, làm cho hạt giống ấy lớn lên và sinh hoa trái đúng mùa. Tôi học được rằng: để Tin Mừng bén rễ, đôi khi không cần những lời rao giảng thật hùng hồn, mà chỉ cần một trái tim hiện diện, một đôi tay chia sẻ, một ánh mắt đồng cảm, một sự kiên nhẫn ở lại với người nghèo và nhỏ bé. Và tôi - người gieo - cũng chính là người được Chúa biến đổi trước tiên. Vì tôi không chỉ đi để trao ban, mà còn để nhận lại một niềm tin mới, được thanh luyện trong thử thách, và lớn lên trong hy vọng.

Maria Lữ

Người lữ hành của niềm hy vọng giữa lòng thế giới



Chúng ta một đời sống giản dị

Trong gia đình - Tôi giúp đỡ các cháu trong nhà khi các em gặp khó khăn, nhất là về việc học: tập vở, quần áo, học phí... Ngoài ra, tôi cũng cố gắng giúp những người bà con nghèo hoặc già, bằng chút tiền để họ mua cà phê, đường hay quần áo (ở Madagascar bây giờ quần áo cũ bán rẻ hơn trước). Tôi cũng chia sẻ chút ít với những gia đình túng thiếu khi họ đau ốm hoặc có tang.

Trong khu xóm - Tôi thường đến thăm những người già hay đau yếu, chia sẻ với họ chút ít để mua thuốc, cà phê, đường... hoặc chỉ đơn giản là ngồi lại chuyện trò, lắng nghe họ.

Tại làng quê nơi tôi sinh ra (giáo xứ gốc) - Tôi cùng với anh chị



em giáo dân trong giáo xứ góp phần sửa lại mái nhà thờ, vì các tấm tôn đã bị thủng và hư hỏng nhiều. Bên trong ngôi nhà thờ nhỏ của chúng tôi vẫn còn nhiều thứ cần tu sửa. Với sự chung tay của cộng đoàn tại chỗ và sự giúp đỡ của những người con xa quê, chúng tôi đang cố gắng làm thêm ghế ngồi, vì số người tham dự Thánh lễ ngày càng đông.

Tạ ơn Chúa!



Ước mong của tôi là mua một tượng Đức Mẹ Lộ Đức cho nhà thờ. Giáo xứ chúng tôi được đặt dưới sự bảo trợ của thánh Laurensô; tượng thánh Laurensô đã có sẵn, do các cha Dòng Tên tặng từ lâu. Ngày nay, giáo xứ do các linh mục triều đảm trách.

Trong Tu hội - Tôi đã biết đến Gia đình Đồng Tâm và gia nhập từ năm 1986, nhờ một linh mục “Fidei donum” là cha Bertrand de Vergeron. Cha đã hỏi tôi rất nhiều về đời sống cá nhân, rồi gợi ý tôi tìm hiểu Gia đình Đồng Tâm. Sau thời gian cầu nguyện và suy nghĩ, tôi nhận ra đó là con đường Chúa muốn cho tôi. Và bây giờ, tôi là hội viên của Tu hội Đời nữ Thánh Tâm Chúa Giêsu! Tôi vẫn nhớ kỳ hội thảo quốc tế tại Elwyet -

Bruxelles, năm 1999, với chủ đề “Sứ vụ và chiêm niệm, lao động và cầu nguyện”. Kỳ hội thảo ấy đã nâng đỡ và giúp tôi rất nhiều. Cho đến hôm nay, tôi vẫn cố gắng sống tinh thần ấy trong đời sống hằng ngày của mình.

Tạ ơn Chúa!

Marthe, ISF Madagascar



Anh chị em thân mến,

Chúng ta gặp gỡ nhau nơi những quảng trường, trên những con đường đầy bụi bặm hoặc lầy lội ở những vùng xa xôi nhất; trong các văn phòng, nơi chợ búa, trên phương tiện công cộng, trong nhà thờ, trong lớp học hay trong lớp giáo lý của con cái anh chị em; trong bệnh viện, bên giường bệnh, hoặc theo sau quan tài của một người thân yêu vừa ra đi.

Chính vì chọn lựa của mình, chúng ta hiện diện ở những nơi chiến tranh đang tàn phá, nơi thiên nhiên nổi giận, nơi chế độ độc tài chối bỏ mọi quyền làm người. Chúng ta cùng chia sẻ với mọi người nỗi đau của những giai đoạn thử thách trong đời, cũng như niềm vui khi đạt được những thành tựu, những bước tiến mới.

Tất cả những điều ấy, chúng ta phó dâng với niềm tin và tâm hồn sẵn sàng trong lời cầu nguyện lên Thiên Chúa, Đấng chăm sóc và bao bọc chúng ta bằng tình yêu dịu dàng của Người. Ngày chúng ta thưa tiếng “xin vâng” đáp lại lời mời gọi của Chúa Giêsu để sống Tin Mừng qua đời sống thánh hiến này, chúng ta đã đoán hứa sẽ là một sự hiện diện - như anh chị em giữa mọi người - sẵn sàng hiến dâng mạng sống, làm cho sự sống được nảy sinh, đồng hành với sự sống, và tin tưởng vào sức mạnh của sự sống, vượt lên trên mọi vẻ bề ngoài.

Xin Đức Maria, Mẹ của Chúa Giêsu và cũng là Mẹ của tất cả chúng ta, trở nên mẫu gương của bình an đích thực theo ý định của Thiên Chúa.

Trích Sứ điệp kết thúc Năm Thánh Đời Sống Thánh Hiến - 11 tháng 10 năm 2025